

Số: 50 /TB-TCKH

Nhà Bè, ngày 24 tháng 4 năm 2025

THÔNG BÁO

Xét duyệt quyết toán ngân sách năm 2024

Đơn vị xét duyệt (hoặc thẩm định): Trường MẦM NON MẠ NON

Chương 622; Loại 070; Khoản 071

Căn cứ Thông tư số 137/2017/TT-BTC ngày 25 tháng 12 năm 2017 của Bộ Tài chính quy định xét duyệt, thẩm định, thông báo và tổng hợp quyết toán năm;

Căn cứ báo cáo quyết toán ngân sách năm 2024 của Trường Mầm Non Mạ Non và Biên bản xét duyệt quyết toán ngày 06 tháng 3 năm 2025 giữa Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện Nhà Bè và Trường Mầm non Mạ Non.

Phòng Tài chính - Kế hoạch thông báo số thẩm định quyết toán ngân sách năm 2024 của Trường Mầm non Mạ non như sau:

I. Phần số liệu quyết toán:

1. Số liệu quyết toán:

a. Thu phí, lệ phí:

* Thu phí, lệ phí (Không có)

b. Quyết toán chi ngân sách

- Số dư kinh phí năm trước chuyển sang	:	511.086.837 đồng
* Kinh phí thường xuyên CCTL (14)	:	511.086.837 đồng
- Dự toán được giao trong năm	:	9.169.855.600 đồng
+ Dự toán giao đầu năm	:	8.435.597.000 đồng
+ Dự toán bổ sung trong năm	:	734.258.600 đồng
- Tổng số được sử dụng trong năm	:	9.680.942.437 đồng
- Kinh phí thực nhận trong năm	:	9.546.134.924 đồng
- Kinh phí quyết toán	:	9.546.134.924 đồng
- Kinh phí giảm trong năm	:	26.013.000 đồng
- SDKP được chuyển sang năm sau SD và QT:	:	108.794.513 đồng
+ Kinh phí thường xuyên (CCTL)	:	108.794.513 đồng

(Mẫu biểu mẫu 2c)

2. Tình hình thực hiện kiến nghị của kiểm toán, thanh tra, cơ quan tài chính.

- Tổng số kinh phí phải nộp NSNN: 0 đồng

- Tổng số kinh phí đã nộp NSNN: 0 đồng

- Tổng số kinh phí còn phải nộp NSNN: 0 đồng

(Số liệu chi tiết theo Mẫu biểu số 69 Phụ lục 1 ban hành kèm theo Thông tư số 342/2016/TT-BTC)

3. Thuyết minh số liệu quyết toán:

- Kinh phí giảm trong năm 26.013.000 đồng (Bao gồm: Kinh phí tiết kiệm 5% từ nguồn kinh phí tự chủ (thường xuyên) theo Quyết định số 2571/QĐ-UBND ngày 25/10/2024 của UBND huyện Nhà Bè: 25.920.000 đồng và Kinh phí không thực hiện hết nhiệm vụ chi, hủy bỏ dự toán: 93.000 đồng)

- Dự toán còn dư ở Kho bạc chuyển sang năm sau sử dụng với số tiền 108.794.513 đồng (Nguồn cải cách tiền lương)

II. Nội dung đối chiếu số liệu kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh, dịch vụ:

- Tổng số thu trong năm	:	2.413.612.660 đồng
+ Thu học phí quy định	:	242.440.000 đồng
+ Thu các khoản phục vụ, dịch vụ phục vụ	:	2.170.359.000 đồng
+ Thu khác	:	813.660 đồng
- Tổng số chi trong năm	:	2.413.612.660 đồng
+ Chi nộp thuế	:	48.296.663 đồng
+ Chi hoạt động	:	2.228.180.755 đồng
+ Chênh lệch thu lớn hơn chi	:	137.135.242 đồng

- Kết quả chênh lệch thu lớn hơn chi trong năm: 137.135.242 đồng, trong đó:

+ Sử dụng kinh phí tiết kiệm của cơ quan hành chính: 0 đồng

+ Kinh phí cải cách tiền lương: 92.582.095 đồng

+ Trích lập quỹ: 44.553.147 đồng

(Mẫu biểu 2b)

III. Nhận xét và kiến nghị:

1. Nhận xét:

- Về chấp hành thời hạn nộp báo cáo quyết toán: Đơn vị nộp báo cáo quyết toán đúng thời hạn quy định.

- Về các mẫu biểu báo cáo quyết toán: Đã in sổ sách và các biểu mẫu quyết toán đầy đủ.

- Về chấp hành các quy định của nhà nước:

+ Lập, phân bổ và giao dự toán: Đơn vị có xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ, lập và phân bổ dự toán.

+ Mua sắm sửa chữa tài sản: Đơn vị báo cáo không mua sắm tài sản.

+ Quản lý và sử dụng tài sản: Đơn vị có thực hiện xây dựng Quy chế quản lý, sử dụng tài sản; có cập nhật kê khai, theo dõi và tính hao mòn tài sản trên phần mềm

Quản lý tài sản theo Thông tư 107/2017-BTC ngày 10 tháng 10 năm 2017 (mẫu S24-H, C55a-HD...); có công khai quản lý tài sản (mẫu 09b -CK/TSC) theo Thông tư 144/2017/TT-BTC ngày 29 tháng 12 năm 2017.

+ Chế độ thu nộp ngân sách nhà nước: Đơn vị có trích nộp thuế từ các khoản thu sự nghiệp.

+ Chế độ chi tiêu:

* Về phần thu: Cơ bản đơn vị thu theo quy định. Kiểm tra chứng từ tháng 6 tháng 7, cơ bản đơn vị chi theo quy định.

* Về phần chi: Cơ bản đơn vị chi theo quy chế, dự toán phân bổ:

* Về chứng từ: Kiểm tra chứng từ tháng 12 cơ bản đơn vị sắp xếp chứng từ gọn gàng có sử dụng hóa đơn tài chính trong thanh toán theo Nghị định số 123/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ "Quy định về hóa đơn, chứng từ". *Tuy nhiên chứng từ mua sắm tài sản hệ thống camera số tiền 48.595.000đ đơn vị không có đề xuất của bộ phận chuyên môn phụ trách.*

+ Hạch toán thu, chi, mục lục ngân sách nhà nước:

* Công tác hạch toán kế toán, sổ sách kế toán, báo cáo quyết toán và báo cáo tài chính đơn vị thực hiện theo quy định Thông tư số 107/2017/TT- BTC ngày 10/10/2017.

* Đối với công tác công khai tài chính đơn vị có công khai thực hiện dự toán thu - chi ngân sách theo quy định tại Thông tư 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 và Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ Tài chính gồm có công khai dự toán ngân sách năm, công khai thực hiện dự toán thu chi ngân sách hàng quý, công khai quyết toán ngân sách nhà nước.

- Về thực hiện các kiến nghị của Kiểm toán Nhà nước, thanh tra và cơ quan tài chính. Không có.

- Về số liệu giữa báo cáo quyết toán so với đối chiếu Kho bạc. Số liệu quyết toán khớp đúng so với đối chiếu kho bạc.

- Đơn vị có thực hiện quản lý, theo dõi, kiểm kê quỹ hàng tháng; có đối chiếu tiền mặt, tiền gửi với số dư các nguồn thu.

2. Kiến nghị:

- Đối với các nội dung mua sắm, sửa chữa phải có đề xuất của bộ phận chuyên môn phụ trách.

Nơi nhận:

- Trường MN Mạ Non;
- Lưu VT, Thu (2b).

KT. TRƯỞNG PHÒNG
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG



Mai Huỳnh Thùy Trang